

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẤU TRANH CHỐNG CÁC NGUY CƠ ĐỐI VỚI ĐẢNG CỘNG SẢN CẨM QUYỀN VÀ Ý NGHĨA HIỆN NAY

★ ThS VÕ CHÂU THẢO

*Khoa Xây dựng Đảng,
Trường Chính trị tỉnh Bình Dương*

● **Tóm tắt:** Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành Đảng cầm quyền từ sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Trong lịch sử 75 năm cầm quyền, Đảng ta đã phải nhiều lần vượt qua những thách thức lớn để giữ vững vị trí của một Đảng cầm quyền. Bước sang giai đoạn giữ chính quyền và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa là một bước chuyển biến về chất, đòi hỏi Đảng phải có trí tuệ mới, phẩm chất mới. Do đó, cần quyết liệt hơn nữa trong cuộc đấu tranh chống các nguy cơ mới đối với Đảng cầm quyền.

● **Từ khóa:** Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản cầm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về các nguy cơ đối với Đảng Cộng sản cầm quyền

Đảng Cộng sản Việt Nam dưới sự lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngay từ khi giành được chính quyền, trong khi phải lo đối phó thù trong, giặc ngoài, vẫn không một phút lơ là nhiệm vụ xây dựng Đảng. Người đã chỉ ra ba nguy cơ có thể dẫn tới thoái hóa, biến chất của một Đảng cầm quyền, *Một là*, nguy cơ sai lầm về đường lối, *Hai là*, chủ nghĩa cá nhân, *Ba là*, quan liêu xa rời cuộc sống, xa rời quần chúng.

Để tránh sai lầm về đường lối, *trước hết phải xây dựng Đảng về trí tuệ, làm cho Đảng vươn lên ngang tầm nhiệm vụ lịch sử mới*. Trong vòng vây

của đủ loại kẻ thù, hàng ngày hàng giờ phải đối phó với biết bao nguy cơ và thách thức có quan hệ đến sự tồn vong của chính quyền cách mạng, tình hình đó đòi hỏi Đảng phải có trí tuệ sáng suốt để kiên định mục tiêu, biến hóa về đối sách, khi hòa khi tiến, phân hóa và cô lập kẻ thù, tạo thời gian để củng cố chính quyền, chuẩn bị về lực lượng, dẫn dắt toàn dân đi vào cuộc kháng chiến lâu dài.

Bắt tay vào xây dựng một chế độ xã hội mới chưa từng có trong lịch sử dân tộc càng phải có trí thức mới. Sau khi lên cầm quyền, những người cộng sản dường như đã có tất cả, cái còn thiếu "chính là trình độ văn hóa của người cộng sản cầm quyền". Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh

yêu cầu cán bộ, đảng viên phải chống thói kiêu ngạo, tự mãn, cho mình là tài giỏi hơn ai hết, việc gì cũng làm được. Người nhắc nhở: phải có tinh thần cầu học, cầu tiến bộ, phải thực hiện lời dạy của V.I.Lênin: “Học, học nữa, học mãi”.

Thứ hai, đi đôi với nâng cao trí tuệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Đảng đã kịp thời đẩy mạnh chiến dịch *giáo dục, bồi dưỡng về đạo đức cách mạng*, tiến hành đấu tranh không mệt mỏi chống lại mọi biểu hiện của *chủ nghĩa cá nhân*, một thứ “giặc nội xâm”, phá hoại Đảng từ bên trong. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kịch liệt đả phá thói kiêu căng, đầu óc “ông tướng, bà tướng” của một số cán bộ có chức có quyền, đi tới chuyên quyền, vi phạm quyền làm chủ của người dân. Người đã viết nhiều bài viết nhắc nhở: trong một nước dân chủ thì *dân là chủ*, cán bộ phải là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Do đó, phải “*sao cho được lòng dân*” bởi “dân bất tính thì vô lập”.

Thứ ba, Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, các phần tử cơ hội chủ nghĩa đã không từ một thủ đoạn nào để chui vào Đảng nhằm mưu cầu đặc quyền đặc lợi. Ở mỗi thời kỳ cách mạng, đặc biệt là ở những thời điểm cách mạng chuyển giai đoạn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kịp thời mở các cuộc sinh hoạt chính trị, các cuộc vận động đổi mới, chỉnh đốn Đảng nhằm làm trong sạch đội ngũ đảng viên, đưa bọn cơ hội chủ nghĩa, bọn thoái hóa, biến chất ra khỏi Đảng, ra trước tòa án.

Thứ tư, phải nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Sinh thời, Hồ Chí Minh đã từng chỉ ra, không phải Đảng ta chỉ có thành tích và thắng lợi mà không có khuyết điểm sai lầm. Nhưng khi phát hiện ra sai lầm thì Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dũng cảm nhận sai

lầm và quyết tâm sửa chữa. Hồ Chí Minh sớm chỉ rõ: “Một đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế mới là một đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”⁽¹⁾.

Quán triệt chỉ dạy của Người, Đại hội VI của Đảng đã thẳng thắn tự phê bình: Chúng ta đã phạm “sai lầm nghiêm trọng về chủ trương, chính sách lớn, về *chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện*”. Khuynh hướng tư tưởng chủ yếu của những sai lầm ấy, đặc biệt là những sai lầm về chính sách kinh tế, là bệnh chủ quan, duy ý chí, lối suy nghĩ và hành động giản đơn, nóng vội,... Đó là những biểu hiện của tư tưởng tiểu tư sản vừa “tả” khuynh, vừa hữu khuynh⁽²⁾. Trong những sai lầm đó, có việc kéo dài quá lâu cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, không quan tâm đúng mức đến lợi ích chính đáng của người lao động, làm triệt tiêu động lực của người sản xuất, nền kinh tế đất nước lâm vào trì trệ kéo dài, khó khăn thiếu thốn triền miên. Trong lúc cuộc khủng hoảng toàn diện, sâu sắc ở các nước xã hội chủ nghĩa đang diễn ra trầm trọng, những sai lầm đó đã làm cho tình hình kinh tế - xã hội của đất nước càng trở nên gay gắt.

Tuy nhiên, Đảng và Nhân dân Việt Nam không chấp nhận trì trệ, đói nghèo, đã “vượt rào” tìm tòi cách làm ăn mới. Từ tổng kết kinh nghiệm sáng tạo của quần chúng, Đảng đã đề ra đường lối đổi mới, thực hiện đổi mới toàn diện và triệt để; được đông đảo nhân dân hưởng ứng, công cuộc đổi mới đã thực sự trở thành một cuộc cách mạng sôi nổi của quần chúng, từng bước đạt được những thành tựu kỳ diệu.

Bài học vượt qua nguy cơ của Đảng ta ở thời kỳ này là: để khắc phục trì trệ, lạc hậu, Đảng phải luôn luôn tự đổi mới, trước hết là đổi mới tư duy. Muốn thế, Đảng phải đẩy mạnh nghiên cứu lý luận kết hợp với tổng kết thực tiễn, từ thực tiễn mà kiểm tra lại nhận thức, khắc phục những quan niệm sai lầm hoặc đã lỗi thời, làm phong phú trí tuệ của mình bằng những kiến thức khoa học mới của thời đại. Để làm được như vậy, cần tạo được bầu không khí dân chủ trong sinh hoạt đảng, trong tìm tòi nghiên cứu khoa học, phải theo đúng phương châm Đại hội VI của Đảng đã đề ra là *nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật*, nghĩa là đánh giá đúng thành tích nhưng cũng thấy cả những những yếu kém, sai lầm, khuyết tật, vạch rõ nguyên nhân và đề ra được biện pháp khắc phục để đổi mới và tiến lên.

2. Các nguy cơ đối với Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay

Tại Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994), Đảng đã bổ sung và xác định 4 nguy cơ đối với cách mạng Việt Nam là: (1) Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới, do điểm xuất phát thấp. (2) Nguy cơ sai lầm về đường lối, đi chệch định hướng xã hội chủ nghĩa. (3) Nguy cơ về sự suy thoái, biến chất trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và tệ nạn quan liêu, tham nhũng, lãng phí. (4) Nguy cơ "Điễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Đến Đại hội IX của Đảng, nhấn mạnh: tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới, chệch hướng xã hội chủ nghĩa, nạn tham nhũng và tệ quan liêu, "điễn biến hòa bình" do các thế lực thù địch gây ra. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương trình Đại hội XI của Đảng tiếp tục chỉ rõ những nguy cơ, thách thức đối với Đảng ta hiện nay là:

"Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới vẫn tồn tại. Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí là nghiêm trọng. Những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" có những diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu "điễn biến hòa bình", gây bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền" hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta"⁽¹⁾.

Trong các nguy cơ đó thì nguy cơ về sự suy thoái, biến chất của đội ngũ cán bộ, đảng viên và tệ nạn quan liêu, xa dân, tham nhũng, lãng phí, có thể coi là nguy hiểm nhất. Đây là điều kiện dễ làm cho cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, chạy theo chức, quyền, danh, lợi, dẫn đến phai nhạt lý tưởng và chệch hướng, dễ bị "điễn biến hòa bình". Những tệ nạn này không chữa một ai và bất kỳ cán bộ đó làm gì, ở lĩnh vực nào, ở cấp cao hay thấp, nếu cán bộ đó không kiên trì học tập, tu dưỡng và rèn luyện đạo đức cách mạng thì đều có thể mắc phải. Tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình, đã nêu: "qua hoạt động thanh tra đã phát hiện 670 vụ với trên 1.800 đối tượng có hành vi, biểu hiện tham nhũng với số tiền, tài sản liên quan là trên 1.000 tỷ đồng; chuyển cơ quan điều tra 274 vụ, 429 đối tượng có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Cả nước có 918 người đứng đầu và cấp phó đã bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, trong đó xử lý hình sự 118 trường hợp; xử lý kỷ luật 800 trường hợp. Đến nay, tỷ lệ kê khai tài sản, thu nhập đúng thời hạn đã đạt 99,5%, công khai đạt tỷ lệ 98,3%. Qua 10 năm đã xác minh được 4.859 trường hợp, phát hiện, xử

lý kỷ luật 17 người kê khai tài sản không trung thực"⁽⁴⁾. Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng đã có tác dụng để cao trách nhiệm của họ, đồng thời có tác dụng răn đe nhất định, nhưng thực tế hiện nay vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc. Số người đứng đầu bị xử lý còn ít so với số lượng việc tham nhũng được phát hiện; việc khuyến khích cán bộ lãnh đạo, quản lý "chủ động từ chức vì lý do trách nhiệm" theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 khóa X chưa được thực hiện; còn có sự nhầm lẫn giữa xử lý người đứng đầu khi có sai phạm và xử lý trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Trong điều kiện mới, thực hiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, đặc biệt là tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu, xa dân diễn ra rất tinh vi, phức tạp và ngày càng trở nên nghiêm trọng. Sự suy thoái, biến chất không chỉ diễn ra riêng lẻ và đối với những đảng viên thường, mà có nơi, có lúc đã trở thành số đông có tính chất tập thể, thậm chí có cả một tổ chức, một cấp ủy và xảy ra đối với cả một số cán bộ có trình độ cao, có những người giữ chức vụ chủ chốt trong bộ máy của Đảng, Nhà nước. Đây là nguy cơ "diễn biến bên trong" đặc biệt nguy hại không thể coi thường và đang là những thách thức lớn đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân ta.

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI chỉ rõ nguyên nhân của những khuyết điểm, yếu kém của công tác xây dựng Đảng từ nhiều nhiệm kỳ Đại hội là do: Các nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình ở nhiều nơi vừa bị buông lỏng trong thực hiện, vừa chưa được quy định cụ thể để làm cơ sở cho công tác kiểm tra, giám sát. Việc nghiên cứu, sửa đổi, ban hành cơ

chế, chính sách, pháp luật thích ứng với quá trình vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa kịp thời; nhiều văn bản quy định thiếu chế tài cụ thể. Đánh giá, sử dụng, bố trí cán bộ còn nể nang, cục bộ, chưa chú trọng phát hiện và có cơ chế thực sự để trọng dụng người có đức, có tài; không kiên quyết thay thế người vi phạm, uy tín giám sát, năng lực kém.

Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch chưa lúc nào từ bỏ âm mưu và thủ đoạn thâm độc để chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của Việt Nam. *Chiến lược "diễn biến hòa bình"* của chúng được thực hiện với những hình thức, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt: gây "tự diễn biến" từ bên trong để tạo cơ can thiệp; lợi dụng sơ hở, sai lầm của ta để khoét sâu; sử dụng các chiêu bài dân tộc, tôn giáo, nhân quyền,... để kích động chia rẽ, gây rối nội bộ; nhen nhóm lực lượng phản động bên trong, cấu kết với lực lượng bên ngoài để tiến hành bạo loạn, tạo cơ can thiệp vũ trang dưới nhiều hình thức. Ngoài ra, chúng còn thực hiện "diễn biến" về tư tưởng, văn hóa, đạo đức, lối sống, qua con đường giao lưu, hội nhập về kinh tế, qua các mạng thông tin, để lôi kéo thanh niên ta đi chệch khỏi các định hướng giá trị của dân tộc, thực hiện "diễn biến" từ bên trong.

Bốn nguy cơ trên đang diễn biến phức tạp, đan xen nhau, tác động lẫn nhau, không thể xem nhẹ nguy cơ nào. Đại hội IX của Đảng nhấn mạnh tình trạng tham nhũng và sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, coi đó là *nguy cơ nóng bỏng trước mắt*, nhưng cũng chỉ rõ: xét về lâu dài, kinh tế có phát triển cao mới có điều kiện đẩy lùi và xóa bỏ các nguy cơ khác, còn nếu để khoảng cách tụt hậu về kinh tế ngày càng xa thì đến một lúc nào đó khó tránh khỏi

các vùng bùng nổ xã hội có thể đe dọa vị trí của Đảng cầm quyền.

3. Những giải pháp đẩy lùi các nguy cơ đối với Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng có hiệu quả, xây dựng Đảng, Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Để cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng có sự chuyển biến trong thời gian tới, cần tập trung chỉ đạo việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống các quy định của Đảng về phòng, chống tham nhũng; bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện các cơ chế, luật pháp về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa và đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, tạo sự thống nhất, tự giác, quyết tâm cao trong hành động.

Đề cao trách nhiệm của các cấp ủy đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tính tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Nâng cao năng lực, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chuyên trách về phòng, chống tham nhũng; tăng cường giám sát và chống tham nhũng trong các cơ quan bảo vệ pháp luật; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát hiện, điều tra và xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án, vụ việc tham nhũng lớn.

Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy đảng, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; đưa nội dung công tác phòng, chống tham nhũng vào chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm.

Thứ hai, có quyết tâm chính trị cao, kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Cần nhận thức rõ ràng, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ là cuộc chiến đấu cam go, nhưng không thể không làm, vì nó liên quan đến vận mệnh của Đảng ta và chế độ ta. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình với Đảng với Tổ quốc để thực hiện nghị quyết một cách nghiêm túc và có hiệu quả, tránh tình trạng thờ ơ vô cảm, đứng ngoài cuộc hoặc chỉ trông chờ, phàn xét người khác.

Cấp ủy, tổ chức Đảng và người đứng đầu các cấp phải thật sự đoàn kết, nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật, nhất là phải có những giải pháp đủ mạnh, những việc làm cụ thể để làm chuyển biến rõ rệt tình hình; kết hợp hài hòa giữa "xây" và "chống"; tập trung giải quyết dứt điểm những vụ việc bức xúc đã được chỉ ra. Kết hợp công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình với việc xây dựng và thực hiện các cơ chế chính sách; kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; phát huy vai trò của Nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Các cấp ủy, tổ chức Đảng từ Trung ương đến cơ sở phải nắm chắc tình hình, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Định kỳ sơ kết rút kinh nghiệm và có các hình thức khen thưởng kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân làm tốt và xử lý kỷ luật đối với những nơi làm không tốt. Tránh tình trạng "đầu voi đuôi chuột", khi quán triệt, triển khai Nghị quyết thì

rầm rộ nhưng khi thực hiện thì tắc trách, không có tập thể cá nhân nào chịu trách nhiệm.

Trong sinh hoạt Đảng, phải đặc biệt coi trọng việc phát huy dân chủ, tự phê bình và phê bình trung thực, thẳng thắn trên tinh thần anh em, đồng chí. Tránh tình trạng thiếu dân chủ, biết sai của đồng chí mình mà không dám nói trong chi bộ, nhất là đối với đảng viên giữ cương vị có chức, có quyền, chỉ nói ở nơi khác.

Thứ ba, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân

Việc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân thực chất là phát huy sức sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân, hướng sự sáng tạo đó vào sự nghiệp xây dựng xã hội mới. Cùng với việc chăm lo đời sống nhân dân, tôn trọng và bảo đảm những quyền công dân đã được Hiến pháp và pháp luật quy định, các cấp ủy Đảng, các cơ quan nhà nước cần động viên, tổ chức nhân dân tham gia rộng rãi và thường xuyên vào các công việc quản lý kinh tế, quản lý xã hội. Xóa bỏ nhận thức sai lầm cho rằng công tác vận động quần chúng chỉ là biện pháp tổ chức, động viên nhân dân thực hiện chính sách của Đảng. Đối với những chủ trương có quan hệ trực tiếp với đời sống nhân dân, cấp ủy Đảng cần lắng nghe ý kiến nhân dân trước khi quyết định. "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát" phải trở thành khẩu hiệu hành động, thành phương châm công tác vận động quần chúng. Phải thực hiện đúng nguyên tắc: Chính sách của Đảng phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và trình độ của nhân dân. Ngay cả trường hợp chính sách đúng rồi mà dân chưa hiểu, chưa đồng tình thì phải ra sức tuyên truyền, giải thích cho dân, biết chờ đợi dân; kịp thời điều chỉnh chính sách cho phù hợp với thực tế cuộc sống.

Mặt khác, các cấp ủy Đảng, các cơ quan chính quyền có biện pháp tích cực giáo dục cán bộ,

đảng viên, công chức, viên chức nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân, có ý thức và thái độ đúng đắn với nhân dân, yêu thương, gần gũi, tôn trọng, lắng nghe nhân dân; có chương trình, kế hoạch tiếp dân, giải quyết tốt các đơn, thư khiếu tố, các yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của dân; từng trự nghiêm minh, thích đáng những hiện tượng trù dập, ức hiếp quần chúng. Các đoàn thể nhân dân, nhất là Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ,... cần đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đi sâu giáo dục, bồi dưỡng, động viên đoàn viên, hội viên phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tham gia các hoạt động chính trị, xã hội với đầy đủ ý thức trách nhiệm của người làm chủ.

Thứ tư, rèn luyện đạo đức cách mạng chống chủ nghĩa cá nhân

Hoạt động trong điều kiện mới, môi trường xã hội có nhiều yếu tố phức tạp hơn trước, bối cảnh trong nước và thế giới có những diễn biến rất nhanh, các thế lực thù địch lại giăng ra đủ thứ mưu mô và cạm bẫy, việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng và lối sống lành mạnh cho cán bộ, đảng viên có ý nghĩa rất quan trọng. Trong khi đó nhiều cấp ủy và tổ chức Đảng chưa chú ý giáo dục, quản lý, kiểm tra đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nếu không kiên quyết khắc phục tình trạng này thì rất dễ làm thoái hóa, biến chất Đảng và Nhà nước, làm xói mòn nghiêm trọng lòng tin của nhân dân.

Tất cả cán bộ, đảng viên dù ở cương vị công tác nào cũng phải thấy hết trách nhiệm của mình, không ngừng tự rèn luyện để nâng cao đạo đức cách mạng, khắc phục các thói quan liêu, cửa quyền, giữ gìn thanh danh, uy tín của Đảng. Phải thấm nhuần sâu sắc và thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giữ gìn đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân. Cán bộ

càng cao càng phải gương mẫu. Các tổ chức Đảng phải có biện pháp giáo dục, bồi dưỡng, kiểm tra, quản lý chặt chẽ mọi hoạt động của cán bộ, đảng viên. Kịp thời biểu dương những cán bộ, đảng viên gương mẫu, đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm minh những người hư hỏng về phẩm chất đạo đức, bất kể họ là ai, ở cương vị công tác nào.

Thứ năm, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ toàn diện và vững mạnh

Thực tiễn những năm gần đây càng chứng minh sâu sắc chân lý: cán bộ đóng vai trò quyết định; công tác cán bộ là công tác đặc biệt quan trọng, nhưng cũng rất phức tạp, khó khăn. Cả thành tựu và những hạn chế, yếu kém đều phản ánh chất lượng của đội ngũ cán bộ của Đảng. Bởi vậy, Đảng cần phải đặc biệt chăm lo công tác cán bộ cho cả hệ thống chính trị, trên tất cả các lĩnh vực.

Cần tiếp tục đổi mới quan niệm và phương pháp tiến hành công tác cán bộ theo hướng thực sự dân chủ, tập thể, kết hợp với tập trung thống nhất theo một quy trình chặt chẽ. Có chính sách thu hút và sử dụng nhân tài, bảo vệ trí tuệ, chất xám của đất nước.

Thực hiện trẻ hóa đội ngũ cán bộ, đồng thời kết hợp tốt ba độ tuổi, bảo đảm tính liên tục, tính kế thừa và phát triển trong đội ngũ cán bộ, biết khai thác mặt mạnh của mỗi loại cán bộ để bổ sung cho nhau.

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ toàn diện cả về phẩm chất, trình độ, năng lực; cả cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, các chuyên gia, các nhà doanh nghiệp, trước hết là các cán bộ chủ chốt ở các cấp. Mỗi cán bộ phải thường xuyên rèn luyện, trau dồi phẩm chất cách mạng, gương mẫu về đạo đức, lối sống trung thành với sự nghiệp của Đảng, của dân tộc, kết hợp hài hòa lợi ích riêng và lợi ích chung.

Việc lựa chọn đúng người thật sự có tâm, có tầm, có tài, có đủ tiêu chuẩn chính trị và bố trí giữ trọng trách tương xứng sẽ không chỉ phát huy được năng lực, sở trường của cán bộ mà còn tác động mạnh mẽ, tạo được sự đồng thuận, "tâm phục, khẩu phục" đối với cán bộ dưới quyền. Đó chắc chắn là những người luôn phấn đấu vì sự nghiệp cách mạng của đất nước, toàn tâm, toàn ý với công việc, là người tuyên truyền, phổ biến, dẫn dắt nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, là tấm gương để mọi người noi theo. Ngược lại, nếu lựa chọn không đúng cán bộ, bố trí cán bộ không đủ phẩm chất, năng lực lãnh đạo hoặc để những phần tử cơ hội, thực dụng lọt vào bộ máy của hệ thống chính trị thì hậu quả sẽ khó lường.

Có thể nói, việc lựa chọn, bố trí, sử dụng đúng cán bộ là liệu pháp quan trọng, hữu hiệu để ngăn ngừa sự suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, là giải pháp "phòng bệnh hơn chữa bệnh" trong công tác cán bộ.

Những giải pháp trên đây nếu được thực hiện tốt chắc chắn Đảng ta sẽ có đội ngũ cán bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ mới, xứng đáng với niềm tin yêu và mong đợi của nhân dân □

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 261.

(2) *Một số vấn đề của Đảng về công tác tư tưởng - văn hóa*, t.2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.34-35.

(3) DCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.29.

(4) Thanh Loan: *Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng*, www.thanhtra.gov.vn, ngày 14-7-2016.